

**CHƯƠNG**  
**1**

**BẢN ĐỒ - PHƯƠNG TIỆN  
THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT**

- Hệ thống kinh, vĩ tuyến và tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.
- Kí hiệu và chú giải trên bản đồ thông dụng.
- Tìm đường đi trên bản đồ.
- Lược đồ trí nhớ.

## KẾT NỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH

### HỌC SINH HỌC VỀ:

- Hệ thống kinh, vĩ tuyến.
- Tọa độ địa lí.
- Lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

### HỌC SINH HỌC ĐỂ:

#### 1. Phát triển năng lực địa lí

- Xác định được trên bản đồ và quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, Xích đạo, các bán cầu.
- Xác định được tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.
- Nhận biết được một số lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

#### 2. Phát triển năng lực chung

Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề trong tình huống mới.

#### 3. Hình thành những phẩm chất

Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học ở nhà trường vào học tập và cuộc sống.

## KHỞI ĐỘNG BÀI HỌC

- GV có thể chọn một trong hai cách sau để khởi động bài học này:
- + Cách thứ nhất: Kể về các cuộc hành trình của các tàu biển ngày xưa và cách con người xây dựng hệ thống kinh, vĩ tuyến như tình huống được mô tả trong đoạn văn mở đầu.
- + Cách thứ hai: GV tổ chức cho HS chơi trò chơi "Đi tìm kho báu" với 5 – 7 câu hỏi ngắn liên quan đến tình huống mở đầu, một vài nội dung của bài học.
- GV giới thiệu cho HS về các mục tiêu bài học, tức là những yêu cầu cần đạt được nêu trong mục: **"Học xong bài này, em sẽ"**.



## Bài 1 HỆ THỐNG KINH, VĨ TUYẾN VÀ TỌA ĐỘ ĐỊA LÍ

(2 tiết)

Học xong bài này, em sẽ:

- Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, Xích đạo, các bán cầu.
- Chỉ được tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.
- Nhận biết được một số lưới kinh vĩ tuyến của bản đồ thế giới.

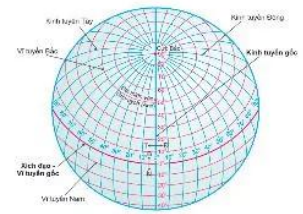
Ngày xưa, trong những cuộc hành trình, các tàu biển thường xuyên bị mất phương hướng. Vì vậy, một con bèo có thể đưa tàu đi xa hơn nơi nó muốn đến. Để khắc phục điều này, con người đã nỗ lực tìm kiếm cách xác định chính xác vị trí, cách tìm đường đi đến mọi địa điểm trên bề mặt Trái Đất. Vì thế, một mạng lưới kinh, vĩ tuyến tương tự bao phủ toàn bộ quả Địa Cầu đã ra đời, giúp họ làm được điều này.

### I. HỆ THỐNG KINH, VĨ TUYẾN

Quả Địa Cầu là mô hình thu nhỏ của Trái Đất dưới dạng cầu.



Dựa vào thông tin bài học và hình 1.1, em hãy xác định: kinh tuyến gốc, các kinh tuyến Đông, các kinh tuyến Tây, vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam, Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.



Hình 1.1. Kinh tuyến và vĩ tuyến trên quả Địa Cầu

Một mạng lưới các đường tưởng tượng bao phủ toàn bộ quả Địa Cầu giúp chúng ta có thể xác định được vị trí của tất cả các địa điểm gọi là hệ thống kinh, vĩ tuyến. Kinh tuyến là các đường nối cực Bắc với cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu. Vĩ tuyến là các vòng tròn bao quanh quả Địa Cầu, song song với đường Xích đạo. Xích đạo hay vĩ tuyến gốc ( $0^\circ$ ), chia quả Địa Cầu thành hai phần bằng nhau, phần phía bắc là bán cầu Bắc và phần phía nam là bán cầu Nam.

114

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I

### Hoạt động khám phá 1: Hướng dẫn HS tìm hiểu hệ thống kinh, vĩ tuyến

- Thời gian: 15 phút.
- Hình thức dạy học: nhóm 2 HS.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (quả Địa Cầu/ tranh ảnh), sử dụng bài tập.
- Phương tiện dạy học: hình 1.1, quả Địa Cầu.
- Các bước tiến hành:

**Bước 1.** GV yêu cầu 2 HS ngồi cạnh nhau thực hiện nhiệm vụ học tập trong SGK: Dựa vào hình 1.1 và thông tin trong bài, em hãy xác định các đối tượng sau: kinh tuyến gốc, các kinh tuyến Đông, kinh tuyến Tây, vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam, Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam.

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN I (tt)

**Bước 2.** GV mời đại diện một cặp HS xác định các yếu tố trên hình 1.1 bằng cách chỉ trên hình vẽ treo tường/màn chiếu; các HS khác nhận xét/bổ sung.

**Bước 3.** GV hướng dẫn HS dựa vào kênh chữ trong mục I. SGK trao đổi với bạn học để hoàn thành bài tập dạng trắc nghiệm tìm kiếm sự phù hợp (ghép đôi) – ghép các khái niệm: kinh tuyến gốc, các kinh tuyến Đông, kinh tuyến Tây, vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam, Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam với các mô tả/định nghĩa về các khái niệm đó (GV có thể lấy bài tập này trong SBT của HS). Hoạt động này cũng là một cách đánh giá nội dung kiến thức mục I.

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN II

### Hoạt động khám phá 2: Hướng dẫn HS tìm hiểu toạ độ địa lí

- Thời gian: 15 phút.
- Hình thức dạy học: cá nhân.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan.
- Phương tiện dạy học: hình 1.2, quả Địa Cầu.
- Các bước tiến hành:

**Bước 1.** GV yêu cầu 2 HS đọc nội dung kênh chữ trong mục II SGK để trả lời 2 câu hỏi:

1. Toạ độ địa lí của một điểm trên quả Địa Cầu/ bản đồ được xác định như thế nào?
2. Khi xác định toạ độ địa lí của một điểm cần lưu ý điều gì?

**Bước 2.** GV mời đại diện 1 đến 2 HS trả lời đáp án cho các câu hỏi và giảng giải thêm về cách xác định toạ độ địa lí.

**Bước 3.** GV hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ học tập trong SGK: Quan sát hình 1.2, hãy xác định toạ độ địa lí của các điểm A, B, C, D và ghi ra toạ độ địa lí các điểm đó trong vở/tài liệu HS/giấy nháp,...

**Đánh giá:** GV yêu cầu 2 HS ngồi cạnh nhau sẽ kiểm tra kết quả bài tập cho nhau dựa vào đáp án GV cung cấp.

Theo quy ước quốc tế, kinh tuyến gốc được đánh số  $0^{\circ}$ , đi qua đài thiên văn Grin-uych (Greenwich) ở ngoại ô thủ đô Luân Đôn của Vương quốc Anh. Những kinh tuyến nằm ở khu vực phía tây của kinh tuyến gốc đến kinh tuyến  $180^{\circ}$  là các kinh tuyến Tây; kinh tuyến nằm ở phía đông của kinh tuyến gốc đến kinh tuyến  $180^{\circ}$  là các kinh tuyến Đông.

### II. TOẠ ĐỘ ĐỊA LÍ

Toạ độ địa lí của một địa điểm được xác định là kinh độ và vĩ độ của điểm đó trên bản đồ hay quả Địa Cầu.



Em có biết?

Kinh độ của một điểm là khoảng cách bằng số độ tính từ điểm đó đến kinh tuyến gốc. Vĩ độ là khoảng cách bằng số độ từ địa điểm đó đến đường Xích đạo.



Quan sát hình 1.2, hãy xác định toạ độ địa lí của các điểm A, B, C, D.



Hình 1.2. Vị trí của các điểm A, B, C, D trên quả Địa Cầu

Khi nêu vĩ độ của một địa điểm, cần chỉ rõ địa điểm đó nằm ở phía bắc hay phía nam của Xích đạo. Ví dụ:  $23^{\circ}23'N$  là một địa điểm có vĩ độ  $23^{\circ}23'$  nằm ở bán cầu Bắc. Tương tự, khi nêu kinh độ của một địa điểm cần chỉ rõ địa điểm đó nằm phía đông hay phía tây của kinh tuyến gốc. Ví dụ:  $105^{\circ}20'E$  là một địa điểm có kinh độ  $105^{\circ}20'$  nằm ở phía đông kinh tuyến gốc. Khi ghi toạ độ địa lí của một địa điểm, người ta ghi vĩ độ trước và kinh độ sau. Ví dụ:  $23^{\circ}23'N, 105^{\circ}20'E$ .

### III. LƯỚI KINH, VĨ TUYẾN CỦA BẢN ĐỒ THẾ GIỚI



Dựa vào nội dung mô tả lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới (hình 1.3 a), hãy mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của các hình còn lại (hình 1.3 b và 1.3 c).

Hình 1.3 a có "Kinh tuyến là những đường thẳng song song cách đều nhau. Vĩ tuyến cũng là những đường thẳng song song và cách đều nhau. Các kinh tuyến, vĩ tuyến vuông góc với nhau".



Hình 1.3 a

115

## HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III

### Hoạt động khám phá 3: Hướng dẫn HS tìm hiểu lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới

- Thời gian: 15 phút.
- Hình thức dạy học: nhóm nhỏ.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan.
- Phương tiện dạy học: hình 1.3.
- Các bước tiến hành:

**Bước 1.** GV chia HS thành nhóm nhỏ gồm 4 – 5 em tùy vào số lượng.

**Bước 2.** GV yêu cầu các nhóm HS hoàn thành nhiệm vụ học tập trong SGK:

Dựa vào nội dung mô tả lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới (hình 1.3.a),



Hình 1.3 b

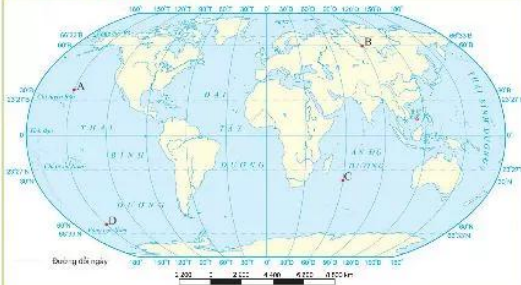


Hình 1.3 c

Hình 1.3. Một số lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới



### LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG



Hình 1.4. Vị trí của các điểm A, B, C, D trên bản đồ thế giới

Dựa vào hình 1.4, em hãy hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ trên.
- Tìm trên bản đồ các vĩ tuyến:
  - Vòng cực Bắc, Vòng cực Nam.
  - Chí tuyến Bắc, Chí tuyến Nam.
- Xác định tọa độ địa lí của các điểm A, B, C, D.

#### Vận dụng

Dựa vào bản đồ hành chính Việt Nam, em hãy xác định và ghi ra tọa độ địa lí trên đất liền bốn điểm cực: cực Bắc, cực Nam, cực Đông và cực Tây của lãnh thổ nước ta.

116

### HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẦN III (tt)

hãy mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của các hình còn lại.

Bước 3. Đại diện các nhóm HS trình bày kết quả thảo luận.

**Đánh giá:** GV kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chất lượng bài tập qua phiếu thảo luận nhóm.

### HƯỚNG DẪN LUYỆN TẬP - VẬN DỤNG

#### Luyện tập:

- Thời gian: 15 phút.
- Hình thức dạy học: nhóm nhỏ.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan (quả Địa Cầu/tranh ảnh), sử dụng bài tập.
- Phương tiện dạy học: hình 1.4.
- Các bước tiến hành:

Bước 1. GV tổ chức cho các nhóm HS đã chia trong hoạt động khám phá 3 và yêu cầu các em hoàn thành nhiệm vụ học tập trong SGK:

Dựa vào hình 1.4, em hãy hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Mô tả đặc điểm lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ trên. (2 điểm)
- Tìm trên bản đồ các vĩ tuyến và ghi vĩ độ của các vĩ tuyến đó. (4 điểm)
  - Vòng cực Bắc, Vòng cực Nam.
  - Chí tuyến Bắc, Chí tuyến Nam.
- Xác định tọa độ địa lí của các điểm A, B, C, D. (4 điểm)

Bước 2. HS thảo luận và hoàn thành nhiệm vụ học tập trong phiếu thảo luận nhóm.

**Đánh giá:** GV cho điểm bài tập dựa vào kết quả thảo luận sau khi đã cung cấp đáp án, hoặc cho các nhóm HS đánh giá lẫn nhau.

#### Vận dụng:

- Thời gian: 15 phút.
- Hình thức dạy học: Cá nhân.
- Phương pháp, kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, sử dụng phương tiện trực quan.
- Phương tiện dạy học: Bản đồ hành chính Việt Nam.

Bước 1. GV cung cấp cho HS các bản đồ Việt Nam (bản đồ trống).

Bước 2. GV yêu cầu các em tìm kiếm bản đồ hành chính Việt Nam dựa trên những nguồn do GV cung cấp, tìm kiếm thông tin về tọa độ các điểm cực. HS ghi chú tọa độ địa lí các điểm cực lên bản đồ (tọa độ và địa danh).

**Đánh giá:** GV kiểm tra mức độ chính xác của việc hoàn thành nhiệm vụ học tập thông qua các bản đồ trống.